

Bản án số: 50/2022/HS-PT

Ngày: 23-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hòa

Các Thẩm phán:

Bà Đinh Thị Quý Chi

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 28/08/1989 tại: Đăk Lăk; Tên gọi khác: không; Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đăk Lăk; Nơi tạm trú: ấp C, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1958 và bà Cao Thị L, sinh năm 1963 ; Bị cáo có vợ tên Mai Thị H, sinh năm 1986; Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2015; nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 13/01/2022 sau đó được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh và cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 07/01/2022, Nguyễn Văn S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 61C-244.76 từ Công ty TNHH MTV Lý Làm, có địa chỉ tại ấp Cầu Sắt, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương giao thức ăn gia súc cho trại heo T thuộc xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước. Khoảng 13 giờ cùng ngày, S điều khiển xe chạy về lại tỉnh Bình Dương. Khi đi đến đoạn đường lô cao su cách trại heo T khoảng 01km, S gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô Dream (Không xác định được biển kiểm soát) đi cùng chiều ra hiệu cho S dừng xe. Sau khi dừng xe, người đàn ông hỏi “Có mua thuốc lá không?”, S trả lời “Thuốc gì”, người đàn ông nói “Thuốc Jet với Hero”. S tiếp tục hỏi “Có bao nhiêu cây”, người đàn ông trả lời “Jet 80 cây, Hero 70 cây”, S hỏi “Jet giá bao nhiêu một cây, Hero giá bao nhiêu một cây”, người đàn ông trả lời “Jet giá 177.000 đồng, Hero giá 147.000 đồng”. S thấy giá rẻ nên đồng ý mua 1500 (Một nghìn năm trăm) bao thuốc lá điếu gồm 800 (Tám trăm) bao lá điếu hiệu Jet và 700 (Bảy trăm) bao thuốc lá điếu hiệu Hero của người đàn ông này. Sau đó, S điều khiển xe ô tô đi theo người đàn ông đến lô cao su thuộc ấp 3, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước để lấy thuốc lá. Tại đây, S nhìn thấy 05 (năm) thùng bìa giấy và 01 (một) túi ni lông màu đen bên trong chứa thuốc lá điếu nhập lậu. S cùng người đàn ông để thuốc lá vào trong cốp xe ô tô rồi S trả số tiền 24.450.000 đồng cho người này. Sau đó, S tiếp tục điều khiển xe ô tô về nhà tại Bình Dương, khi đi đến đường tỉnh lộ ĐT 759B thuộc ấp H, xã L, huyện L thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện L phối hợp với Công an xã L bắt quả tang cả người và tang vật.

Theo Công văn số 33/SCT-TM ngày 11/01/2022 của Sở Công Thương tỉnh Bình Phước xác định nguồn gốc số thuốc lá điếu kết quả kiểm tra như sau: 1.500 bao thuốc lá điếu, loại 20 điếu/ bao (trong đó 700 bao hiệu Hero; 800 bao thuốc lá hiệu Jet) không có tem nhập khẩu, không in hình cảnh báo sức khỏe và chữ viết tiếng Việt. Đối chiếu với các quy định tại Thông tư 37/2003/TT-BCT ngày 30/12/2003 của Bộ Công Thương về việc quy định nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà và thông tư liên tịch số 05/2003 TTLT- BYT-BCT ngày 08/02/2003 của Bộ Y Tế và Bộ Công Thương về việc hướng dẫn ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá, Sở Công Thương xác định: Toàn bộ số thuốc lá nêu trên không đủ điều kiện nhập khẩu và lưu hành tại thị trường Việt Nam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (Một) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 13/01/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/5/2022 bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo S phạm tội lần đầu; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo thành người tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, Sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu cụ thể: Ngày 07/01/2022 trên đường từ xã H, huyện B về huyện B, tỉnh Bình Dương, S gặp và thỏa thuận mua 1.500 bao thuốc lá gồm 800 bao thuốc lá hiệu Jet và 700 bao thuốc lá hiệu Hero với tổng số tiền là 24.450.000đ của một người (không rõ nhân thân lai lịch) mục đích chở về Bình Dương bán kiếm lời. Tuy nhiên, đến khu vực ấp H, xã L, huyện L thì bị lực

lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. 1500 bao thuốc lá trên không có tem nhập khẩu, không in hình cảnh báo sức khỏe và chữ viết tiếng Việt, không đủ điều kiện nhập khẩu và lưu hành tại thị trường Việt Nam.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo S phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn S thấy rằng:

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Tòa cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm tù là tương xứng. Tuy nhiên xét bản thân bị cáo là người lao động, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn do hiện đang trực tiếp nuôi nhiều con nhỏ và cha mẹ già yếu, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Sa án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được án treo, giao bị cáo về địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục là phù hợp.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp được Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn S.

Sa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện L;
- CQTHAHS CA huyện L;
- CQĐT CA huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Viết Hòa